

Số: /KH-UBND

Thọ Xương, ngày 30 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn phường Thọ Xương năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND thành phố Bắc Giang về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thành phố Bắc Giang năm 2024; Nghị quyết số 52-NQ/ĐU ngày 09/3/2022 của Đảng ủy phường Thọ Xương về lãnh đạo việc chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn phường Thọ Xương; Chủ tịch UBND phường Thọ Xương xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn phường Thọ Xương năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND thành phố Bắc Giang về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thành phố Bắc Giang năm 2024; Nghị quyết số 52-NQ/ĐU ngày 09/3/2022 của Đảng ủy phường Thọ Xương về lãnh đạo việc chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn phường Thọ Xương

2. Thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng đơn vị, bộ phận, cán bộ, công chức trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển chính quyền số, đô thị thông minh

1.1. Chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 75%.

- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 65%.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương (Đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư hoặc các hệ thống thông tin khác).

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 65%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 75%.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa phường: Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%.

- Trên 70% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước*).

- 100% CSDL tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của thành phố được kết nối, chia sẻ; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Cổng thông tin điện tử phường duy trì hoạt động có hiệu quả, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định.

- Hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử phường kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang (Nền tảng camera tỉnh Bắc Giang đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông) để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Duy trì, thực hiện tốt hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo áp dụng hiệu quả, thống nhất.

- 100% các văn bản của UBND phường thực hiện chữ ký số điện tử (*trừ văn bản mật*).

- 100% văn bản trao đổi với các cơ quan nhà nước (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*) dưới dạng điện tử.

- CSDL tạo nền tảng phát triển chính quyền số, chuyển đổi số của một số lĩnh vực như: tài nguyên môi trường, xây dựng, giao thông (*camera giám sát giao thông, an ninh trật tự*), giáo dục đào tạo, một cửa điện tử phường, văn hóa, thông tin và truyền thông, các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội được kết nối đến trung tâm điều hành giám sát của phường phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành.

1.2. Đô thị thông minh

- Triển khai các nhiệm vụ xây dựng đô thị thông minh, quản lý tài nguyên môi trường, xây dựng, giao thông qua hệ thống camera giám sát an ninh trên địa bàn phường.

- Duy trì điểm tiếp nhận ý kiến người dân tại các TDP; đồng thời mở rộng, phát huy vai trò mạng xã hội trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân trong xây dựng đô thị và chính quyền thân thiện.

2. Phát triển kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, từng lĩnh vực đạt tối thiểu 15%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn phường nộp thuế điện tử từ 60% trở lên.

- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 90%.
 - Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 95%.
 - Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt trên 95%.
 - Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%.
- (Phân công cơ quan theo dõi, chủ trì thực hiện Chỉ tiêu tại Phụ lục kèm theo).*

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định của chuyển đổi số

- Cán bộ, công chức, viên chức phường cần nắm được các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh, với nhiệm vụ lĩnh vực phụ trách.

Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm trực tiếp về việc thực hiện chuyển đổi số của địa phương.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua tổ chức Hội nghị, tập huấn, mạng xã hội... giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, đảng viên, hội viên, đoàn viên, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ công chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước; nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn phường trong việc thực hiện chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Nhiệm vụ phát triển hạ tầng số

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo an toàn, phục vụ chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh trên địa bàn.

- Đầu tư hạ tầng CNTT để nâng cao hiệu quả hoạt động của Đảng ủy, UBND phường.

4. Nhiệm vụ phát triển dữ liệu, các ứng dụng dịch vụ

- Duy trì, cung cấp thông tin thường xuyên lên Cổng thông tin điện tử của phường.

- Duy trì, thực hiện tốt phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo áp dụng hiệu quả, thống nhất.

- Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.

- Thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính còn hiệu lực, hồ sơ tài liệu của UBND phường theo quy định.

5. Nhiệm vụ đảm bảo an toàn, an ninh mạng:

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ có chuyên môn cao vận hành, khai thác, đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước do tỉnh, thành phố tổ chức.

- 100% máy tính cơ quan được cài đặt phần mềm bảo vệ an ninh mạng.

6. Nhiệm vụ phát triển kinh tế số

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế; thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp mời tập huấn, hội thảo định hướng doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số (đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử).

7. Nhiệm vụ phát triển xã hội số

- Triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho lãnh đạo đơn vị; chương trình chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để lan tỏa, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Cung cấp các giải pháp học trực tuyến cho người dân, nhằm nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập.

- Tổ công nghệ số cộng đồng phường và các TDP đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt. Phối hợp với các ngân hàng mở tài khoản, hướng dẫn người dân sử dụng Mobile banking để thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đoàn thanh niên phường tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử (*Voso, Postmart...*), sử dụng dịch vụ công trực tuyến,...

8. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Bố trí cán bộ kiêm nhiệm CNTT của phường. Thường xuyên cử tham gia các lớp tập huấn để bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho cán bộ phụ trách CNTT.

- Phối hợp cử cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, xây dựng

các cơ sở dữ liệu, đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số, các nhiệm vụ, dự án do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

3. Bố trí ngân sách phường dành tối thiểu từ 2% đến 4% chi thường xuyên cho thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường

- Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, báo cáo UBND thành phố, Chủ tịch UBND phường theo quy định.

- Đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chuyển đổi số.

- Tham mưu UBND phường các văn bản chỉ đạo việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND phường bố trí kinh phí năm để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch từ nguồn kinh phí được giao; phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND thanh quyết toán các nội dung chi cho CNTT.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát đầu tư mua sắm phục vụ chuyển đổi số sử dụng vốn ngân sách theo chỉ đạo; đảm bảo đồng bộ, đúng trình tự, thủ tục quy định; tránh đầu tư dàn trải, chồng chéo, lãng phí và hiệu quả thấp.

3. Bộ phận Văn phòng HĐND-UBND phường

- Triển khai có hiệu quả việc tuyên truyền hướng dẫn người dân thực hiện giao dịch qua dịch vụ công trực tuyến.

- Tham mưu UBND phường hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện tra cứu và thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình và một phần tại bộ phận Một cửa phường.

- Theo dõi, đôn đốc và kiểm soát việc thực hiện chế độ báo cáo của các đơn vị, bộ phận trên hệ thống phần mềm thông tin báo cáo của tỉnh.

- Thực hiện kiểm tra, hướng dẫn đôn đốc các bộ phận trong việc thực hiện DVCTT, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các Tổ chức CT-XH

- Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tuyên truyền để cán bộ, đoàn viên, hội viên hiểu được lợi ích và từng

bước thay thế sang sử dụng điện thoại thông minh để ứng dụng trong tương tác với chính quyền, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt.

5. Tổ công nghệ số cộng đồng phường và các TDP

Nâng cao hiệu quả hoạt động, tích cực tuyên truyền hướng dẫn người dân về chuyển đổi số. Thực hiện hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản trên dịch vụ công quốc gia, đảm bảo 1 hộ gia đình có ít nhất 01 tài khoản dịch vụ công **thời gian xong trước 30/9/2024.**

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn phường Thọ Xương năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-TT thành phố (để B/c);
- TT ĐU, HĐND phường (để B/c);
- BCĐ CDS phường;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH phường (P/h, T/h);
- Các TDP, trường học, Trạm y tế phường (P/h; T/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đông Văn Bằng